

Số: 21 /NQ-HĐKĐCL

Hà Nội, ngày 24 tháng 7 năm 2017

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục  
Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương**

Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục (sau đây gọi là Hội đồng), Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội đã họp ngày 22-23/7/2017 để thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương. Hội đồng đã nghiên cứu hồ sơ thẩm định gồm Báo cáo tự đánh giá của Nhà trường, Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài, báo cáo thẩm định kết quả tự đánh giá và đánh giá ngoài của Tiểu ban chuyên môn và các tài liệu liên quan. Hội đồng đã nghe đại diện Lãnh đạo Nhà trường báo cáo tóm tắt về Nhà trường; đại diện Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài báo cáo tóm tắt quy trình và tổng hợp kết quả đánh giá ngoài; đại diện Tiểu ban chuyên môn báo cáo tóm tắt quy trình, công cụ, nội dung tự đánh giá của Nhà trường và quy trình, công cụ, nội dung đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài. Trên cơ sở đó, Hội đồng đã thảo luận về kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương và đã bỏ phiếu thông qua với số phiếu tán thành là 16/16/17.

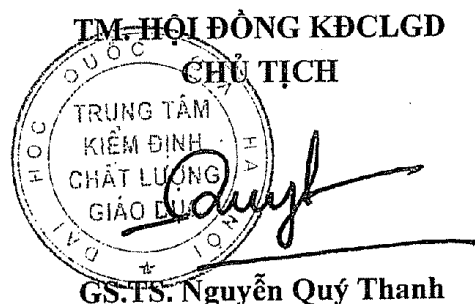
Căn cứ kết quả thảo luận, bỏ phiếu của Phiên họp, Hội đồng

**QUYẾT NGHỊ:**

1. Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương đã thực hiện đánh giá chất lượng giáo dục Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương theo đúng quy định hiện hành, độc lập, khách quan, công khai, minh bạch. Kết quả đánh giá phản ánh đúng hiện trạng của Nhà trường. Nhà trường cũng đồng ý với kết quả đánh giá chất lượng của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài. Thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Cao đẳng Sư phạm trung ương cho thấy, số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” là 47 tiêu chí (trong tổng số 55 tiêu chí), chiếm 85,5%, trong đó, tất cả các tiêu chuẩn đều có ít nhất 01 tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” (chi tiết trong *Phụ lục 1*).

2. Kết quả đánh giá cho thấy, bên cạnh những điểm mạnh, Nhà trường còn những điểm cần phải khắc phục, cải tiến nhằm nâng cao chất lượng giáo dục. Căn cứ trên Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài, Báo cáo thẩm định của Tiểu ban chuyên môn và kết quả thảo luận tại Phiên họp của Hội đồng, Hội đồng kiến nghị với Nhà trường 10 nhóm giải pháp (chi tiết trong *Phụ lục 2*).

3. Căn cứ Điều 27, Thông tư số 62/2012/TT-BGDĐT ngày 28/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục cho Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương theo quy định hiện hành.

TM-HỘI ĐỒNG KĐCLGD  
CHỦ TỊCH  
  
GS.TS. Nguyễn Quý Thanh

**Phụ lục 1.**

**Kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương**  
 (Kèm theo Nghị quyết số: 21/NQ-HĐKĐCL ngày 24 tháng 7 năm 2017  
 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - ĐHQGHN)

Tiêu chí	Kết quả đánh giá
<b>Tiêu chuẩn 1</b>	100% đạt
Tiêu chí 1.1	Đạt
Tiêu chí 1.2	Đạt
<b>Tiêu chuẩn 2</b>	88,9% đạt
Tiêu chí 2.1	Chưa đạt
Tiêu chí 2.2	Đạt
Tiêu chí 2.3	Đạt
Tiêu chí 2.4	Đạt
Tiêu chí 2.5	Đạt
Tiêu chí 2.6	Đạt
Tiêu chí 2.7	Đạt
Tiêu chí 2.8	Đạt
Tiêu chí 2.9	Đạt
<b>Tiêu chuẩn 3</b>	83,3% đạt
Tiêu chí 3.1	Đạt
Tiêu chí 3.2	Đạt
Tiêu chí 3.3	Đạt
Tiêu chí 3.4	Đạt
Tiêu chí 3.5	Đạt
Tiêu chí 3.6	Chưa đạt
<b>Tiêu chuẩn 4</b>	88,9% đạt
Tiêu chí 4.1	Đạt
Tiêu chí 4.2	Đạt
Tiêu chí 4.3	Đạt
Tiêu chí 4.4	Đạt
Tiêu chí 4.5	Đạt
Tiêu chí 4.6	Đạt
Tiêu chí 4.7	Đạt
Tiêu chí 4.8	Đạt
Tiêu chí 4.9	Chưa đạt
<b>Tiêu chuẩn 5</b>	85,7% đạt
Tiêu chí 5.1	Đạt
Tiêu chí 5.2	Đạt

Tiêu chí	Kết quả đánh giá
<b>Tiêu chuẩn 5</b>	85,7% đạt
Tiêu chí 5.3	Đạt
Tiêu chí 5.4	Đạt
Tiêu chí 5.5	Chưa đạt
Tiêu chí 5.6	Đạt
Tiêu chí 5.7	Đạt
<b>Tiêu chuẩn 6</b>	75% đạt
Tiêu chí 6.1	Đạt
Tiêu chí 6.2	Đạt
Tiêu chí 6.3	Đạt
Tiêu chí 6.4	Chưa đạt
<b>Tiêu chuẩn 7</b>	100% đạt
Tiêu chí 7.1	Đạt
Tiêu chí 7.2	Đạt
Tiêu chí 7.3	Đạt
Tiêu chí 7.4	Đạt
Tiêu chí 7.5	Đạt
<b>Tiêu chuẩn 8</b>	75% đạt
Tiêu chí 8.1	Chưa đạt
Tiêu chí 8.2	Đạt
Tiêu chí 8.3	Đạt
Tiêu chí 8.4	Đạt
Tiêu chí 8.5	Đạt
Tiêu chí 8.6	Chưa đạt
Tiêu chí 8.7	Đạt
Tiêu chí 8.8	Đạt
<b>Tiêu chuẩn 9</b>	66,7% đạt
Tiêu chí 9.1	Chưa đạt
Tiêu chí 9.2	Đạt
Tiêu chí 9.3	Đạt
<b>Tiêu chuẩn 10</b>	100% đạt
Tiêu chí 10.1	Đạt
Tiêu chí 10.2	Đạt

10/1  
 CUN  
 KIE  
 CH  
 7/17

**Phụ lục 2.**  
**Các kiến nghị cải tiến chất lượng giáo dục**  
**đối với Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương**  
(Kèm theo Nghị quyết số: 21/NQ-HĐKĐCL ngày 24 tháng 7 năm 2017  
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD-ĐHQGHN)

Kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương giai đoạn 2012-2016 cho thấy Nhà trường có những điểm mạnh đáng ghi nhận như sau:

Sứ mạng của Nhà trường được xác định phù hợp với định hướng phát triển, với nhu cầu sử dụng nhân lực của địa phương và của ngành; cơ cấu tổ chức được phân định khá rõ ràng, cơ bản được thực hiện theo quy định; các chương trình đào tạo được công bố chuẩn đầu ra, được rà soát điều chỉnh khá thường xuyên; có cấu trúc hợp lý; cách thức tuyển sinh phù hợp, hiệu quả; các loại hình đào tạo khá đa dạng đáp ứng nhu cầu của xã hội; phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá được chú trọng đổi mới; công tác tuyển dụng, bổ nhiệm, quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cơ bản tuân thủ quy định; đội ngũ cán bộ giảng viên có năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu, được tạo điều kiện nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ; người học được đảm bảo các chế độ, chính sách, được hỗ trợ trong học tập, sinh hoạt, rèn luyện tư tưởng, đạo đức; có chiến lược phát triển khoa học công nghệ; đã có một số nghiên cứu gắn kết với đào tạo và kết quả nghiên cứu đã được công bố ở trong nước và quốc tế; hệ thống phòng học, thực hành cơ bản đáp ứng yêu cầu phục vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học; có quy chế chi tiêu nội bộ, cơ chế giám sát trong quản lý tài chính; việc phân bổ kinh phí khá hợp lý, đảm bảo cơ bản cho các hoạt động; có mối quan hệ hợp tác và phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, các cơ quan, đoàn thể, các cơ sở văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao tổ chức các hoạt động chung khá hiệu quả.

Tuy nhiên, Nhà trường vẫn còn những điểm tồn tại cần khắc phục (cụ thể chi tiết như đã nêu trong Báo cáo đánh giá ngoài). Trên cơ sở Hồ sơ thẩm định và kết quả thảo luận tại Phiên họp, Hội đồng kiến nghị Nhà trường xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục theo 10 nhóm giải pháp dưới đây:

i. Cần xây dựng và ban hành Chiến lược phát triển của Trường giai đoạn 2016-2020; định kỳ tổ chức thảo luận rộng rãi trong cán bộ giảng viên và các bên liên quan để rà soát, bổ sung, điều chỉnh mục tiêu và gắn với việc điều chỉnh mục tiêu đào tạo của các khoa, bộ môn; xây dựng chương trình kế hoạch hành động với các chỉ số cụ thể, gắn với nhiệm vụ của từng đơn vị để thực hiện; quy định về nguyên tắc, phương pháp xác định mục tiêu chương trình đào tạo để thực hiện thống nhất trong các khoa, các đơn vị khi rà soát, điều chỉnh hay xây dựng mới chương trình đào tạo; tổ chức nghiên cứu phương án có thể cấu trúc tái nhập vào một cơ sở giáo dục đại học trong định hướng phát triển Trường;

ii. Cần định kỳ rà soát, điều chỉnh quy định về chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị và công khai trên trang thông tin điện tử của Nhà trường hoặc trên các phương tiện thông tin đại chúng; cần có giải pháp tích cực để Hội đồng trường sớm được thành lập; xây dựng hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong, đầu tư đội ngũ chuyên trách, kết nối chặt chẽ với các đơn vị trong Trường để tăng cường vai trò giám sát của đảm bảo chất lượng trong các hoạt động; định kỳ khảo sát, đánh giá về mức độ đáp ứng của đội ngũ cán bộ quản lý để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý và phẩm chất chính trị cho đội ngũ;

iii. Cần lấy ý kiến các nhà khoa học, các tổ chức xã hội nghề nghiệp và cựu người học khi xây dựng, điều chỉnh chương trình đào tạo; rà soát, chỉnh sửa nội dung đề cương chi tiết các học phần phù hợp chuẩn đầu ra đã ban hành; thống nhất về qui cách thiết kế các nội dung chương trình theo qui định; cập nhật tài liệu tham khảo;

iv. Cần khảo sát nhu cầu của từng ngành đào tạo và rà soát kết quả tuyển sinh các ngành đào tạo để làm cơ sở duy trì ngành, xác định chính xác chỉ tiêu tuyển sinh hàng năm; lấy ý kiến phản hồi của người học về tính công bằng, khách quan trong các kì tuyển sinh và tổ chức các hội nghị tổng kết để tổng hợp các vấn đề cần rút kinh nghiệm, điều chỉnh; hoàn thành cơ sở dữ liệu khảo sát người học sau tốt nghiệp về tình hình việc làm và mức độ phù hợp của việc làm với ngành nghề đào tạo tại Trường trên diện rộng, công bố kết quả khảo sát trên trang thông tin điện tử của Nhà trường;

v. Cần khảo sát nhu cầu, đánh giá hiệu quả các chính sách, biện pháp tổ chức và hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, giảng viên; cập nhật đầy đủ thông tin về đội ngũ giảng viên theo quy định; có biện pháp để đảm bảo tỉ lệ sinh viên/giảng viên cân đối giữa các ngành; hàng năm cần có khảo sát để đánh giá mức độ hài lòng về hoạt động hỗ trợ của đội ngũ kỹ thuật viên, nhân viên; thường xuyên tổ chức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ này;

vi. Cần tổ chức diễn tập cho người học về các phương án phòng chống cháy nổ, phòng chống tội phạm, giữ vững an ninh trật tự; có các hình thức thu hút đầy đủ các đối tượng người học tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ và chăm sóc sức khỏe; thành lập các câu lạc bộ sinh viên và lồng ghép những vấn đề cốt lõi trong công tác rèn luyện tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống của sinh viên vào trong các hoạt động; triển khai lấy ý kiến phản hồi của nhà tuyển dụng lao động về mức độ đáp ứng nhu cầu sử dụng lao động của sinh viên tốt nghiệp và ý kiến phản hồi của cựu sinh viên về chương trình đào tạo để lập kế hoạch điều chỉnh nội dung chương trình và các hoạt động dạy và học cho phù hợp, đáp ứng yêu cầu phát triển;

vii. Nên tăng cường các hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ mang lại nguồn thu; tăng mức kinh phí cho hoạt động khoa học công nghệ hàng năm và xác định rõ hướng ưu tiên trong nghiên cứu để có đầu tư trọng điểm; có các giải pháp để đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học đối với giảng viên đảm bảo chỉ tiêu yêu cầu theo quy định;

viii. Cần có giải pháp xây dựng thư viện điện tử kết nối với các thư viện khác trong và ngoài nước; số hóa tài liệu, bổ sung đầy đủ học liệu theo yêu cầu của các ngành đào tạo; có giải pháp mở rộng diện tích Trường, ký túc xá, các khu thể thao; tổ chức khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng về chất lượng phục vụ của thư viện, giảng đường, phòng thực hành thí nghiệm để có giải pháp cải thiện nâng cao chất lượng phục vụ; có các phương án phối hợp với các đơn vị chức năng ở địa phương về an ninh, an toàn;

ix. Cần cập nhật các quy định hoạt động tài chính vào quy chế chi tiêu nội bộ; thực hiện thanh toán vượt giờ, trích quỹ học bổng theo đúng quy định; thực hiện việc dành kinh phí hàng năm cho việc đầu tư phát triển tiềm lực và khuyến khích hoạt động khoa học và công nghệ trong Nhà trường theo quy định; xây dựng kế hoạch tự chủ tài chính với các giải pháp tăng nguồn thu rõ ràng, gắn với trách nhiệm của từng đơn vị để ổn định nguồn tài chính trong điều kiện ngân sách Nhà nước có khó khăn; //

x. Cần ký kết các văn bản thỏa thuận hợp tác với chính quyền và các cơ quan, đoàn thể địa phương làm cơ sở pháp lý để chủ động phối hợp, triển khai các hoạt động đạt hiệu quả.

Trên đây là 10 nhóm giải pháp tổng hợp, Nhà trường cần nghiên cứu kỹ lưỡng Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để có thêm những giải pháp chi tiết trong quá trình triển khai thực hiện. Sau nửa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục vào thời điểm 2,5 năm sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục, Nhà trường cần có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội.

---

